

Bản án số: 61/2023/HS-ST
Ngày 30-6-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CHÍ LINH- TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nguyệt

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Thành và ông Nguyễn Thanh Minh

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Phú –Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Trí- kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 6 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 58/2023/TLST-HS ngày 18 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 57/2023/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 6 năm 2023 theo hình thức trực tuyến tại điểm cầu trung tâm Toà án nhân dân thành phố Chí Linh, điểm cầu thành phần Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương đối với bị cáo:

1. Họ và tên: **Vũ Đăng L**, sinh năm 1998. Tên gọi khác: Không; Tại: Khu dân cư số 8 Pháo Sơn, phường Phả Lại, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

Nơi cư trú: Khu dân cư số 8 Pháo Sơn, phường Phả Lại, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn) 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam, tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Vũ Văn Thắng bà Phương Thị Thảo.

Tiền sự; tiền án: Không.

Bị cáo bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương từ ngày 06-03-2023 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Nguyễn Đăng H**, sinh năm 2001. Tên gọi khác: Không; Tại: Khu dân cư số 7 Pháo Sơn, phường Phả Lại, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

Nơi cư trú: Khu dân cư số 7 Pháo Sơn, phường Phả Lại, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn) 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con

ông: Nguyễn Đăng Tuấn và bà Nguyễn Thị Tám.

Tiền sự; tiền án: Không.

Bị cáo bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương từ ngày 02-02-2023. Có mặt tại phiên tòa.

3. Họ và tên: **Lê Văn A**, sinh ngày 04-11- 2004. Tên gọi khác: Không; Tại: Khu dân cư Cổ Châu, phường Cổ Thành, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

Nơi cư trú: Khu dân cư Cổ Châu, phường Cổ Thành, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn) 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Văn Bằng và bà Vũ Thị Hoa.

Tiền sự; tiền án: Không.

Bị cáo bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương từ ngày 02-02-2023. Có mặt tại phiên tòa.

4. Họ và tên: **Đông Trọng K**, sinh ngày 21-12- 2004. Tên gọi khác: Không; Tại: Khu dân cư T, phường V, thành phố C, tỉnh Hải Dương.

Nơi cư trú: Khu dân cư T, phường V, thành phố C, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn) 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đông Trọng C và bà Nguyễn Thị D.

Tiền sự; tiền án: Không.

Nhân thân: Bản án hình sự phúc thẩm số 134/2022/HSPT ngày 28-12-2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương xử Đông Trọng K 15 tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”.

Bị cáo hiện đang chấp hành án tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương theo bản án số: 134/2022/HSPT ngày 28-12-2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương

Người có quyền L nghĩa vụ liên quan:

Anh Nguyễn Hoàng P, sinh ngày 04-12-2004

Nơi cư trú: Khu dân cư L, phường C, thành phố C, tỉnh Hải Dương

Người làm chứng:

Anh Nguyễn Hùng M, sinh năm 2001

Nơi cư trú: Khu dân cư B, phường A, thành phố C, tỉnh Hải Dương

Bà Phan Thị N, sinh năm 1961

Nơi cư trú: phường P, thành phố C, tỉnh Hải Dương

(các bị cáo có mặt, anh P, anh M, bà N đều vắng mặt)

Những người tham gia hỗ trợ phiên tòa trực tuyến:

1. Bà Vũ Thị Lệ- kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh

2. Ông Nguyễn Hoàng Sơn- Thư ký Toà án nhân dân thành phố Chí Linh
3. Ông Vũ Khắc Kiên- Đội phó hỗ trợ tư pháp- trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vũ Đăng L, có nhu cầu mua ma túy về để bán kiếm lời nên đầu tháng 12 năm 2022 L đã lên trên mạng Facebook mua 200.000 đồng tiền ma túy của một người không rõ tên, tuổi, địa chỉ được 03 túi nilon màu trắng, bên trong chứa các sợi thảo mộc khô màu vàng được tẩm ma túy (gọi là ma túy cỏ). Khoảng vài ngày sau, L nhận hàng qua xe khách và trả tiền trực tiếp cho người lái xe, sau đó L đã xóa Facebook và các tin nhắn. Sau khi có ma túy L trao đổi với Nguyễn Đăng H khi nào có người mua ma túy thì báo L. Đến khoảng 17 giờ 30 phút ngày 15-12-2022, Nguyễn Hùng M, sinh năm 2001, nơi cư trú khu dân cư Bờ Chùa, phường An Lạc, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương sử dụng ứng dụng Messenger từ tài khoản Facebook tên “*M Cháy*” trên điện thoại của mình nhắn tin, gọi điện đến tài khoản Facebook tên “*Nguyễn H*” của Nguyễn Đăng H mua 300.000 đồng ma túy cỏ, H đồng ý và thống nhất giao nhận ma túy tại địa bàn phường Sao Đỏ, thành phố Chí Linh. Lúc này, H và L đang ngồi chơi internet tại quán BiGameMing, địa chỉ khu dân cư số 5 Thạch Thủy, phường Phả Lại, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương thì H trao đổi với L về việc bán ma túy cho M. Sau đó H sử dụng tài khoản Facebook của mình nhắn tin vào tài khoản Facebook tên “*Lê Văn An*” của An trao đổi với An đến quán internet BiGameMing gặp L lấy ma túy cỏ mang đến địa bàn phường Sao Đỏ, thành phố Chí Linh bán cho M, An đồng ý. Sau khi thống nhất với H, An trao đổi với Đồng Trọng K, sinh ngày 21-12-2004 cùng đi vào phường Sao Đỏ giao ma túy. K đồng ý. An mượn xe mô tô, nhãn hiệu Honda ViSion, màu sơn Xanh-Nâu-Đen, biển số 34C1 409.45 của anh Nguyễn H Phát, sinh năm 2004, nơi cư trú khu dân cư Lý Dương, phường Cổ Thành, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương (Phát không biết việc An mượn xe để đi bán ma túy) rồi đưa xe cho K điều khiển chở An đến quán internet BiGameMing để gặp L lấy ma túy đi giao. A, K đến gặp L thì L lấy từ trong túi quần bên trái đang mặc 03 túi nilon màu trắng, bên trong chứa các sợi thảo mộc khô màu vàng được tẩm ma túy mà L đã mua đưa cho A. A cầm ma túy trong lòng bàn tay trái rồi sử dụng số điện thoại 0393.387.856 của An gọi điện đến số điện thoại 0393.008.756 của M thống nhất địa điểm giao ma túy cỏ gần quán internet số 15, ngõ 29 đường Hữu Nghị thuộc khu dân cư Thái Học 2, phường Sao Đỏ, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương. Sau đó, K điều khiển xe mô tô chở A đến chỗ hẹn gặp M, do sợ khu vực đó có

camera nên A bảo M lên cổng trường Đại học Sao Đỏ thuộc khu dân cư Thái Học 2, phường Sao Đỏ, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương để giao nhận ma túy. Khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày K và A gặp M tại Cổng trường Đại học Sao Đỏ, A đưa cho M 03 túi ni lon màu trắng, có chứa ma túy, M đưa lại cho An số tiền 200.000 đồng (tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng), còn lại 100.000 đồng An chưa kịp đưa thì bị lực lượng Công an thành phố Chí Linh phát hiện. Công an đã thu giữ trong lòng bàn tay trái Nguyễn Hùng M: 03 túi ni lon màu trắng, viên khóa màu đỏ, đều có kích thước (4x7) cm, bên trong chứa các sợi thảo mộc khô màu vàng có chất ma túy, 01 tờ tiền polyme mệnh giá 100.000 đồng; chiếc điện thoại di động Iphone XS MAX, màu vàng, bên trong lắp sim số 0393.008.756 và thu giữ xe mô tô, nhãn hiệu Honda ViSion, biển số 34C1 409.45 còn An bỏ chạy. Sau đó An, H đã đến Cơ quan điều tra để làm việc. An tự nguyện giao nộp 01 tờ tiền polyme mệnh giá 200.000 đồng; 01 điện thoại di động Nokia 1280 màu xanh, lắp sim số 0393387856; H tự nguyện giao nộp 01 điện thoại di động Iphone 8 Plus màu vàng, lắp sim số 0347662343. Đến ngày 06-3-2023 L đến Công an thành phố Chí Linh đầu thú.

Kết luận giám định số: 8885/KL-KTHS ngày 28-12-2022 của Viện K học hình sự Bộ Công an kết luận: Mẫu các sợi khô màu vàng trong 03 túi ni lông màu trắng, viên khóa màu đỏ niêm phong gửi giám định đều có chất ma túy ADB-BUTINACA, tổng khối lượng mẫu sợi khô màu vàng là 2,767 gam (*Hiện nay Viện K học hình sự- Bộ Công an chưa có mẫu chuẩn định lượng chất ADB-BUTINACA, nên không xác định được hàm lượng, khối lượng chất ma túy ADB-BUTINACA có trong mẫu*). Mẫu vật hoàn lại sau giám định là 1,907gam mẫu các sợi mộc khô màu vàng và vỏ bao gói.

Kết luận giám định số: 87 ngày 19-4-2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương kết luận: 01 tờ tiền polyme mệnh giá 200.000 đồng, số seri DZ 11564327 (ký hiệu A1) là tiền thật; 01 tờ tiền polyme mệnh giá 100.000 đồng, số seri là GE 21197170 (ký hiệu A2) là tiền thật.

Các bị cáo Vũ Đăng L, Nguyễn Đăng H, Lê Văn A, Đồng Trọng K nhận thức và biết rõ việc bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì hám L nên đã thực hiện hành vi phạm tội.

Việc thu giữ đồ vật, tài liệu, xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Chí Linh đã nhập kho vật chứng: Mẫu vật hoàn lại sau giám định là 1,907 gam mẫu các sợi mộc khô màu vàng và vỏ bao gói; chiếc điện thoại di động nhãn hiệu: Iphone 8 Plus, màu vàng, lắp sim số 0347.662.343; Nokia 1280, màu xanh, lắp sim số 0393.387.856 để xử lý theo quy định của pháp luật. Số tiền 300.000 đồng hiện đang gửi tại Kho bạc Nhà nước Chí Linh. Chiếc điện thoại của L sử dụng để mua ma túy, L đã làm mất không thu giữ được.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda ViSion, màu sơn Xanh-Nâu-Đen, biển số 34C1-409.45 An mượn của anh Nguyễn H Phát là tài sản của bà Trần Thị Huế, Cơ quan CSĐT đã trả lại cho bà Huế; chiếc điện thoại di động Iphone XS MAX, màu vàng, lắp sim số 0393.008.756 là tài sản hợp pháp của Nguyễn Hùng M, Cơ quan CSĐT đã trả lại cho M.

Tại bản cáo trạng số 49/CT-VKS ngày 17-5-2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh truy tố bị cáo Vũ Đăng L, Nguyễn Đăng H, Lê Văn A, Đồng Trọng K về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo Vũ Đăng L, Nguyễn Đăng H, Lê Văn A, Đồng Trọng K đều khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Tòa án:

Áp dụng:

Căn cứ khoản 1,5 Điều 251, Điều 17, Điều 58; Điều 38, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Vũ Đăng L từ 31 tháng đến 33 tháng tù thời hạn tính kể từ ngày 06-3-2023.

Căn cứ khoản 1,5 Điều 251, Điều 17, Điều 58; Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đăng H từ 29 tháng đến 31 tháng tù thời hạn tính từ ngày 02-02-2023

Căn cứ khoản 1, 5 Điều 251, Điều 17, Điều 58; Điều 38, điểm o khoản 2 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Lê Văn A từ 29 tháng đến 31 tháng tù, thời hạn tính từ ngày 02-02-2023.

Căn cứ khoản 1 Điều 251, Điều 17, Điều 58; Điều 91, Điều 101; Điều 55; Điều 56; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Đồng Trọng K từ 24 tháng đến 26 tháng tù, tổng hợp hình phạt với 15 tháng tù tại bản án số: 134/2022/HSPT ngày 28-12-2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương về tội “gây rối trật tự công cộng” buộc bị cáo phải chấp hành chung hình phạt từ 39 tháng đến 41 tháng thời hạn tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Về hình phạt bổ sung:

- Phạt các bị cáo Vũ Đăng L, Nguyễn Đăng H, Lê Văn A mỗi bị cáo từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng sung ngân sách nhà nước.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Đồng Trọng K.

3. Về vật chứng: Áp dụng điểm b,c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự;

điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu cho tiêu huỷ số ma túy được hoàn lại sau giám định
- Tịch thu phát mại sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia; 01 điện thoại Iphone 8 Plus.

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 300.000 đồng.

Về án phí: Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí, lệ phí; Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc Hội:

Các bị cáo Vũ Đăng L, Nguyễn Đăng H, Lê Văn A, Đồng Trọng K mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, phù hợp với biên bản vụ việc, vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định, lời khai của người chứng kiến và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 15-12-2022 tại quán BIGAMEMING, địa chỉ khu dân cư số 5 phường Phả Lại, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương, tỉnh Hải Dương Nguyễn Đăng H, Vũ Đăng L thoả thuận bán trái phép cho Nguyễn Hùng M 03 túi nilon bên trong chứa các sợi khô màu vàng, được phun tẩm ma túy loại ADB-BUTANICA, tổng trọng lượng 2,767 gam với giá 300.000 đồng. Lê Văn A, Đồng Trọng K biết H và L bán ma túy và đồng ý mang 3 túi ma túy trên giao cho M. Khoảng 18 giờ 30 phút ngày tại khu vực cổng trường Đại học Sao Đỏ thuộc khu dân cư Thái Học 2, phường Sao Đỏ, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương khi A và K giao cho Nguyễn Hùng M 03 túi nhận số tiền 200.000 đồng, còn 100.000 đồng M chưa kịp đưa thì bị lực lượng Công an thành phố Chí Linh phát hiện thu giữ vật chứng.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy. Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi bán ma túy

cho người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Do vậy hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo Vũ Đăng L, Nguyễn Đăng H, Đồng Trọng K không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Bị cáo Lê Văn A phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm o khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Tại quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình. Do vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo L đã đầu thú về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[4]. Về hình phạt chính:

Đây là vụ án có đồng phạm nên khi xem xét đánh giá hình phạt cùng đánh giá vị trí, vai trò của từng bị cáo.

Bị cáo Vũ Đăng L là người giữ vai trò chính. Bị cáo là người chủ động mua ma túy về để bán kiếm lời. L là người đưa ma túy cho A để đi giao. Bị cáo phạm tội lần đầu nhưng hành vi của bị cáo là nghiêm trọng nên cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, áp dụng hình phạt tù có thời hạn theo quy định tại Điều 38 của Bộ luật hình sự để giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội, và có tác dụng răn đe phòng ngừa tội phạm chung.

Bị cáo Lê Văn A, Nguyễn Đăng H giữ vai trò là đồng phạm thực hành tích cực. Bị cáo A đồng ý đi giao ma túy cho L. Bị cáo H cùng thoả thuận việc bán ma túy với M và trực tiếp liên hệ với An để bảo A đi giao ma túy. Bị cáo A, H chưa có tiền án tiền sự, phạm tội lần đầu nhưng hành vi của bị cáo là nghiêm trọng nên cũng cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, áp dụng hình phạt tù có thời hạn theo quy định tại Điều 38 bộ luật hình sự để dẫn đe giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội, và có tác dụng răn đe phòng ngừa tội phạm chung.

Bị cáo Đồng Trọng K là đồng phạm cùng với A. Bị cáo biết A đi giao ma túy mà vẫn tham gia cùng. Bị cáo là người có nhân thân xấu. Ngày 12-4-2022 bị cáo đã thực hiện hành vi “Gây rối trật tự công cộng”. Trong thời gian giải quyết hành vi này ngày 15-12-2022 bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Ngày 28-12-2022 bị Toà án nhân dân tỉnh Hải Dương xử 15 tháng tù về tội Gây rối trật tự công cộng. Điều đó chứng tỏ bị cáo là người có ý thức coi thường pháp luật. Tại thời điểm phạm tội bị cáo là người chưa thành niên

nên được áp dụng các quy định của người chưa thành niên. Hành vi của bị cáo là nghiêm trọng nên cần án dụng hình phạt tù có thời hạn theo quy định tại Điều 101 của Bộ luật hình sự để giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo đều chưa có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với 1,907 gam ma túy được hoàn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì mặt trước ghi: Viện Khoa học hình sự số 8885/KL-KTHS cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Chí Linh, mặt sau có 03 dấu đỏ giáp lai của Viện K học hình sự Bộ công an và các chữ kí niêm phong mẫu là vật cấm lưu hành nên cần tịch thu cho tiêu hủy.

Đối với số tiền 300.000 đồng được niêm phong trong phong bì mặt trước ghi: Công an tỉnh Hải Dương số 87/KTHS, mặt sau có dấu đỏ giáp lai của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương thu giữ của Lê Văn A và Nguyễn Hùng M là khoản thu L do phạm tội mà có nên cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus màu vàng trong lắp sim, máy đã qua sử dụng thu giữ của Vũ Đăng L; 01 điện thoại Nokia nhãn hiệu 1280 màu xanh trong lắp sim thu giữ của Lê Văn An là công cụ phương tiện phạm tội nên cần tịch thu phát mại sung ngân sách nhà nước.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Vison màu xanh nâu đen Biển kiểm soát 34C1- 409.45 A mượn của anh Nguyễn Hoàng Phát là tài sản của bà Trần Thị Huế. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Chí Linh đã trả lại cho bà đúng quy định của pháp luật; chiếc điện thoại di động Iphone XSM Max màu vàng thu giữ của M không liên quan đến hành vi phạm tội nên cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại là phù hợp.

[8]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Trong vụ án này đối với Nguyễn Hùng M mua ma túy về sử dụng, số lượng ma túy M đã mua không xác định được hàm lượng, khối lượng chất ma túy, kết quả xác minh không có tiền án, tiền sự về các tội quy định tại các Điều 248, 249, 250, 251, 252 Bộ luật hình sự nên Công an thành phố Chí Linh đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với M về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy" là có căn cứ.

Đối với người bán ma túy cho bị can L quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lý lịch nên Cơ quan CSĐT Công an thành phố Chí Linh không có căn cứ để xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Vũ Đăng L, Nguyễn Đăng H, Lê Văn A, Đồng Trọng K phạm tội “mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt chính:

2.1. Căn cứ khoản 1 Điều 251, Điều 17, Điều 58; Điều 38, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Vũ Đăng L từ 33 (*ba mươi ba*) tháng tù thời hạn tính kể từ ngày 06-3-2023.

2.2. Căn cứ khoản 1 Điều 251, Điều 17, Điều 58; Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đăng H 30 (*ba mươi*) tháng tù thời hạn tính từ ngày 02-02-2023

2.3. Căn cứ khoản 1 Điều 251, Điều 17, Điều 58; Điều 38, điểm o khoản 2 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Lê Văn A từ 30 (*ba mươi*) tháng tù, thời hạn tính từ ngày 02-02-2023.

2.4. Căn cứ khoản 1 Điều 251, Điều 17, Điều 58; Điều 91, Điều 101; Điều 55; Điều 56; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Đồng Trọng K 21 (*hai mươi mốt*) tháng tù, tổng hợp hình phạt với 15 tháng tù tại bản án số: 134/2022/HSPT ngày 28-12-2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương về tội “*gây rối trật tự công cộng*” buộc bị cáo phải chấp hành chung 36 (*ba mươi sáu*) tháng thời hạn tính từ ngày bắt thi hành án.

3. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung.

4. Về vật chứng: Áp dụng điểm a,b,c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu cho tiêu huỷ 1,907 gam ma túy được hoàn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì mặt trước ghi: Viện Khoa học hình sự số 8885/KL-KTHS cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Chí Linh, mặt sau có 03 dấu đỏ giáp lai của Viện Khoa học hình sự Bộ công an và các chữ kí niêm phong mẫu.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 300.000 đồng được niêm phong trong phong bì mặt trước ghi: Công an tỉnh Hải Dương số 87/KTHS, mặt sau có dấu đỏ giáp lai của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương thu giữ của Lê Văn A và Nguyễn Hùng M.

Tịch thu cho phát mại sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus màu vàng bên trong lắp sim, máy đã qua sử dụng thu giữ của Vũ Đăng L; 01 điện thoại Nokia nhãn hiệu 1280 màu xanh đã qua sử dụng trong lắp sim thu giữ của Lê Văn A. (*Tình trạng vật chứng theo biên bản*

giao nhận vật chứng ngày 18-05-2023 giữa cơ quan điều tra Công an thành phố Chí Linh và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Chí Linh).

5. Về án phí: Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí, lệ phí; Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc Hội:

5. Về án phí: Các bị cáo Vũ Đăng L, Nguyễn Đăng H, Lê Văn A, Đồng Trọng K mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền L nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo phần liên quan của bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND thành phố Chí Linh;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan điều tra- Công an thành phố Chí Linh;
- Cơ quan Thi hành án hình sự- Công an thành phố Chí Linh;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Bộ phận Hồ sơ Nghiệp vụ Công an thành phố Chí Linh;
- Chi cục THADS thành phố Chí Linh (khi bản án có hiệu lực pháp luật);
- Lưu: hồ sơ, Tòa án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Nguyệt

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Chuộng – Đinh Thị Tin

Nguyễn Thị Nguyệt

